

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông được tái cấu trúc trong lĩnh vực: Người có công, Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 105/TTr-SLĐTBXH ngày 19 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 26 thủ tục hành chính liên thông được tái cấu trúc trong lĩnh vực: Người có công, Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1891/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2022, Quyết định số 3854/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2020, Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2020, Quyết định số 4774/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2021 và Quyết định số 2879/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Người có công, Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- TT TH-CB, P.HC-TC;
- Lưu: VT, K20, KSTT^(C).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 26 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG
ĐƯỢC TÁI CẤU TRÚC TRONG LĨNH VỰC: NGƯỜI CÓ CÔNG, BẢO TRỢ XÃ HỘI
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG (19 TTHC)

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
1	STT 01, Mục II, Quyết định số 1891/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Lập sổ theo dõi, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình (1.010811.000.00.00.H08)	42 Ngày	12 ngày	<p>Bước 1. UBND cấp huyện giải quyết (đối với các trường hợp đang sống tại gia đình):</p> <p>1.1. Bộ phận Một cửa cấp huyện tiếp nhận và chuyển cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xử lý: ½ ngày.</p> <p>1.2. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>1.3. Chuyên viên giải quyết: 09 ngày.</p> <p>1.4. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>1.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p>	Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 19/4/2022
				20 ngày	<p>Bước 2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân</p>	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 16 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện: ½ ngày.	
2	STT 02 Mục II, STT 13 mục III Quyết định số 1891/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (1.010821.000.00.00.H08)	Đối với trường hợp hồ sơ người có công đang do quân đội, công an quản lý 24 ngày đối với trường hợp hồ sơ người có công đang do quân đội, công an quản lý (trong đó cơ quan quân đội 12 ngày)	05 ngày làm việc	Bước 1. Cơ quan, đơn vị quản lý người có công thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an có trách nhiệm đề nghị cơ quan quản lý hồ sơ xác nhận và gửi đến Bộ phận Một cửa cấp huyện 1.1. Bộ phận Một cửa cấp huyện tiếp nhận và chuyển cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xử lý: ½ ngày. 1.2. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày. 1.3. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày. 1.4. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1/2 ngày. 1.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày. Bước 2. Sở Lao động - Thương binh và Xã	Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 19/4/2022

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				07 ngày làm việc	<p>hội tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 3,5 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.</p> <p>2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện và theo nơi nhận: ½ ngày.</p>	
Đối với trường hợp hồ sơ người có công không do quân đội, công an quản lý						
			15 ngày làm việc	03 ngày làm việc	<p>Bước 1. UBND cấp xã tiếp nhận hồ sơ:</p> <p>1.1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và chuyển cho Công chức Văn hoá - Xã hội: ½ ngày.</p> <p>1.2. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 01 ngày.</p> <p>1.3. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày.</p> <p>1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p>	<p>Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 19/4/2022</p>
			05 ngày	Bước 2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã		

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				làm việc	hội giải quyết: 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.	
				07 ngày làm việc	Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết: 3,5 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận ½ ngày.	
3	STT 1, Mục III Quyết định số 1891/QĐ-UBND ngày	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ (1.010803.000.00.00.H08)	24 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ	05 ngày làm việc	Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và chuyển cho Công chức Văn hoá - Xã hội: ½ ngày. 1.2. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 3	Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	13/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh				<p>ngày.</p> <p>1.3. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 1 ngày.</p> <p>1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p> <p>Bước 2. UBND cấp huyện giải quyết:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>2.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p> <p>Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>3.2. Chuyên viên giải quyết: 8,5 ngày.</p> <p>3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.</p> <p>3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: ½ ngày.</p>	19/4/2022
				07 ngày làm việc		
				12 ngày		

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
4	STT 2, Mục III Quyết định số 1891/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” (1.010804.000.00.00.H08)	24 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ	05 ngày làm việc 07 ngày làm việc 12 ngày	<p>Bước 1. UBND cấp xã:</p> <p>1.1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và chuyển cho Công chức Văn hoá - Xã hội: ½ ngày.</p> <p>1.2. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 3 ngày.</p> <p>1.3. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 1 ngày.</p> <p>1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày</p> <p>Bước 2. UBND cấp huyện giải quyết:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>2.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p> <p>Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>3.2. Chuyên viên giải quyết: 8,5 ngày.</p> <p>3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01</p>	Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 19/4/2022

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				12 ngày	Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết: 8,5 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận.: ½ ngày.	
6	STT 4, Mục III Quyết định số 1891/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an (1.010810.000.00.00.H08)	Đối với người bị thương thường trú tại địa phương nơi bị thương, do Ủy ban nhân dân huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương			

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			201 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	05 ngày làm việc	Bước 1. UBND cấp xã 1.1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và chuyển cho Công chức Văn hoá - Xã hội: ½ ngày. 1.2. Công chức Văn hoá - Xã hội xác nhận bản khai và niêm yết công khai danh sách tại thôn, xã nơi người bị thương thường trú trước khi bị thương; thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương để lấy ý kiến của nhân dân: 4,5 ngày.	Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 19/4/2022
				40 ngày	1.3. Niêm yết công khai danh sách tại thôn, xã nơi người bị thương thường trú trước khi bị thương: 40 ngày	
				12 ngày	1.4. Công chức Văn hoá - Xã hội hoàn thiện các thủ tục xác lập hồ sơ cấp xã: 10,5 ngày 1.5. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày. 1.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 1/2 ngày.	
				60 ngày	Bước 2. UBND cấp huyện: 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>và Xã hội phân công thụ lý: 1,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 51 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 02 ngày. 2.4. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: 05 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 1/2 ngày.</p>	
			12 ngày	12 ngày	<p>Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết: 9 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: ½ ngày. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị đến Hội đồng giám định y khoa tỉnh: ½ ngày</p>	
			60 ngày	60 ngày	<p>Bước 4. Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh giải quyết, chuyển trả kết quả cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 60 ngày</p>	
			12 ngày	12 ngày	<p>Bước 5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 5.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân</p>	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>công thụ lý: 01 ngày. 5.2. Chuyên viên giải quyết: 8,5 ngày. 5.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 5.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 5.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: 1/2 ngày.</p>	
			Đối với người bị thương thường trú tại địa phương khác, do Ủy ban nhân dân huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương			
			204 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	05 ngày	<p>Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và chuyển cho Công chức Văn hoá - Xã hội: ½ ngày. 1.2. Công chức Văn hoá - Xã hội xác nhận bản khai và niêm yết công khai danh sách tại thôn, xã nơi người bị thương thường trú trước khi bị thương; thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương để lấy ý kiến của nhân dân: 4,5 ngày.</p>	Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 19/4/2022
		40 ngày		1.3. Niêm yết công khai danh sách tại thôn, xã nơi người bị thương thường trú trước khi bị thương: 40 ngày		

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				15 ngày	1.4. Công chức Văn hoá - Xã hội hoàn thiện các thủ tục xác lập hồ sơ cấp xã: 13,5 ngày 1.5. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày. 1.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện: 1/2 ngày.	
				60 ngày	Bước 2. UBND cấp huyện: 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 1,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 51 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 02 ngày. 2.4. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: 05 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 1/2 ngày.	
				12 ngày	Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết: 9 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1/2 ngày. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				60 ngày	<p>3.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị đến Hội đồng giám định y khoa tỉnh: ½ ngày</p> <p>Bước 4. Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh giải quyết, chuyển lại kết quả Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 60 ngày</p>	
				12 ngày	<p>Bước 5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>5.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>5.2. Chuyên viên giải quyết: 8,5 ngày.</p> <p>5.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>5.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.</p> <p>5.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: 1/2 ngày.</p>	
7	STT5, Mục III Quyết định số 1891/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý (1.010812.000.00.00.H08)	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	05 ngày làm việc	<p>Bước 1. UBND cấp xã:</p> <p>1.1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và chuyển cho Công chức Văn hoá - Xã hội: ½ ngày.</p> <p>1.2. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 3 ngày.</p> <p>1.3. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 1 ngày.</p> <p>1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến</p>	Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 19/4/2022

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.	
				07 ngày làm việc	Bước 2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện: 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.	
				05 ngày làm việc	Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày 3.2. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: ½ ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận ½ ngày.	
8	STT 6, Mục III	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và	Quyết định số

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	Quyết định số 1891/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ (1.010814.000.00.00.H08)			<p>chuyển cho Công chức Văn hoá - Xã hội: ½ ngày.</p> <p>1.2. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 2,5 ngày.</p> <p>1.3. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 1,5 ngày</p> <p>1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p> <p>Bước 2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (nơi quản lý hồ sơ) thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 09 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: ½ ngày.</p> <p>2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1 ngày.</p> <p>2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: ½ ngày.</p>	1280/QĐ-UBND ngày 19/4/2022
9	STT 8, Mục III Quyết định số 1891/QĐ-	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học (1.010816.000.00.00.H08)	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	<p>Đối với Trường hợp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học</p> <p>Bước 1. UBND cấp xã:</p> <p>1.1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và chuyển cho Công chức Văn hoá - Xã hội: ½</p>	Quyết định số 1280/QĐ-

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	UBND ngày 13/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh				<p>ngày. 1.2. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 03 ngày. 1.3. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày. 1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p> <p>Bước 2. UBND cấp huyện giải quyết: 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 1/2 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 05 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p> <p>Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết: 8,5 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.</p>	UBND ngày 19/4/2022
			07 ngày làm việc	07 ngày làm việc		
			12 ngày	12 ngày		

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	
					3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh: 1/2 ngày.		
			60 ngày	60 ngày	Bước 4: Hội đồng Giám định y khoa tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, chuyển trả kết quả cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 60 ngày		
			12 ngày	12 ngày	Bước 5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận hồ sơ và kết quả từ Hội đồng giám định Y khoa tỉnh thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 5.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày. 5.2. Chuyên viên giải quyết: 8,5 ngày. 5.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 5.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 5.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: 1/2 ngày.		
			<p>Trường hợp người hoạt động kháng chiến có con đẻ bị dị dạng, dị tật đã được hưởng chế độ ưu đãi mà bố (mẹ) chưa được hưởng.</p> <p>Trường hợp hồ sơ có giấy tờ đúng quy định, tình trạng dị dạng, dị tật của con đẻ đúng theo danh mục theo quy định tại Mục III Phụ lục V Nghị định số 131/2021/NĐ-CP thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm ban hành quyết định cấp giấy nhận chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và trợ cấp,</p>				

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	
			phụ cấp ưu đãi theo Mẫu số 64 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP, đồng thời thực hiện việc cấp giấy chứng nhận theo Mẫu số 102 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.				Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 19/4/2022
05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và chuyển cho Công chức Văn hoá - Xã hội: ½ ngày. 1.2. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 3 ngày. 1.3. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày. 1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.					
07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Bước 2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện: 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Văn thư vào sổ, chuyển hồ sơ đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.					
12 ngày	12 ngày	Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:					

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết: 8,5 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: ½ ngày.	
			<p>Trường hợp người hoạt động kháng chiến có con đẻ bị dị dạng, dị tật đã được hưởng chế độ ưu đãi mà bố (mẹ) chưa được hưởng.</p> <p>Trường hợp còn vướng mắc về tình trạng dị dạng, dị tật, nếu con đẻ còn sống thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp giấy giới thiệu theo Mẫu số 38 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP đến Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh. Trong thời gian 60 ngày kể từ ngày nhận được giấy giới thiệu, Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh ban hành biên bản giám định y khoa theo Mẫu số 78 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP, kết luận có bị dị dạng, dị tật theo quy định tại Mục III Phụ lục V Nghị định số 131/2021/NĐ-CP, không ghi tỷ lệ tổn thương cơ thể gửi đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.</p>			
			05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	<p>Bước 1. UBND cấp xã:</p> 1.1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và chuyển cho Công chức Văn hoá - Xã hội: ½ ngày. 1.2. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 3	Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>ngày.</p> <p>1.3. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày.</p> <p>1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p>	19/4/2022
			07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	<p>Bước 2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>2.4. Văn thư vào sổ, chuyển hồ sơ đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p>	
			12 ngày	12 ngày	<p>Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>3.2. Chuyên viên giải quyết: 8,5 ngày.</p> <p>3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.</p> <p>3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh: 1/2 ngày.</p>	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	
			60 ngày	60 ngày	Bước 4: Hội đồng Giám định y khoa tỉnh tiếp nhận, giải quyết và chuyển trả kết quả cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 60 ngày		
			05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Bước 5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận hồ sơ và kết quả từ Hội đồng giám định Y khoa tỉnh thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 5.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày. 5.2. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày. 5.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: ½ ngày. 5.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 5.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: ½ ngày.		
			Đối với Trường hợp có vợ hoặc có chồng nhưng không có con đẻ				
			12 ngày	12 ngày	Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và chuyển cho Công chức Văn hoá - Xã hội: 0,5 ngày. 1.2. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 09 ngày. 1.3. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 02 ngày. 1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến	Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 19/4/2022	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 0,5 ngày.</p> <p>Bước 2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>2.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p> <p>Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>3.2. Chuyên viên giải quyết: 8,5 ngày.</p> <p>3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.</p> <p>3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: ½ ngày.</p>	
10	STT 9, Mục III Quyết	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	<p>Bước 1. UBND cấp xã:</p> <p>1.1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và</p>	Quyết định số

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	định số 1891/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	chiến bị nhiễm chất độc hóa học (1.010817.000.00.00.H08)			chuyển cho Công chức Văn hoá - Xã hội: ½ ngày. 1.2. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 3 ngày. 1.3. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày. 1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.	1280/QĐ-UBND ngày 19/4/2022
			07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Bước 2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện: 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Văn thư vào sổ, chuyển hồ sơ đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.	
			12 ngày	12 ngày	Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết: 8,5 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			60 ngày	60 ngày	<p>ngày</p> <p>3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.</p> <p>3.5. Văn thư vào sổ, chuyển hồ sơ đến Hội đồng giám định y khoa tỉnh: 1/2 ngày.</p> <p>Bước 4: Hội đồng Giám định y khoa tiếp nhận, giải quyết và chuyển trả kết quả cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 60 ngày</p>	
			12 ngày	12 ngày	<p>Bước 5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận hồ sơ và kết quả từ Hội đồng giám định Y khoa tỉnh thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>5.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>5.2. Chuyên viên giải quyết: 8,5 ngày.</p> <p>5.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>5.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.</p> <p>5.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: 1/2 ngày.</p>	
11	STT 10, Mục III Quyết định số 1891/QĐ-	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù,	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	<p>Bước 1. UBND cấp xã:</p> <p>1.1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và chuyển cho Công chức Văn hoá - Xã hội: 1/2 ngày.</p>	Quyết định số 1280/QĐ-UBND

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	UBND ngày 13/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	đày (1.010818.000.00.00.H08)			<p>1.2. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 3 ngày.</p> <p>1.3. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 1 ngày.</p> <p>1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p> <p>Bước 2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>2.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p> <p>Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>3.2. Chuyên viên giải quyết: 08 ngày.</p> <p>3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1,5 ngày.</p> <p>3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến</p>	ngày 19/4/2022
			07 ngày làm việc	07 ngày làm việc		
			12 ngày	12 ngày		

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: ½ ngày.	
12	STT 11, Mục III Quyết định số 1891/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế (1.010819.000.00.00.H08)	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và chuyển cho Công chức Văn hoá - Xã hội: ½ ngày. 1.2. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 3 ngày. 1.3. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 1 ngày. 1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.	Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 19/4/2022
07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Bước 2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.				
12 ngày	12 ngày	Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân				

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>công thụ lý: 01 ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết: 08 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1,5 ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: ½ ngày.</p>	
13	STT 12, Mục III Quyết định số 1891/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng (1.010820.000.00.00.H08)	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	<p>Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và chuyển cho Công chức Văn hoá - Xã hội: ½ ngày. 1.2. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 3 ngày. 1.3. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 1 ngày. 1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p> <p>Bước 2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh</p>	Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 19/4/2022

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>2.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p> <p>Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>3.2. Chuyên viên giải quyết: 08 ngày.</p> <p>3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1,5 ngày.</p> <p>3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: ½ ngày.</p>	
14	STT 14, Mục III Quyết định số 1891/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần (1.010824.000.00.00.H08)	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	<p>Đối với trợ cấp một lần và mai táng</p> <p>Bước 1. UBND cấp xã:</p> <p>1.1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và chuyển cho Công chức Văn hoá - Xã hội: ½ ngày.</p> <p>1.2. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 3 ngày.</p> <p>1.3. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày.</p> <p>1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến</p>	Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 19/4/2022

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.	
			07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	<p>Bước 2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>2.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p>	
			12 ngày	12 ngày	<p>Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>3.2. Chuyên viên giải quyết: 08 ngày.</p> <p>3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1,5 ngày</p> <p>3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: ½ ngày.</p>	
- Đối với trợ cấp tuất hằng tháng, trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng đủ điều kiện						

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			12 ngày	12 ngày	<p>Bước 1. UBND cấp xã:</p> <p>1.1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và chuyển cho Công chức Văn hoá - Xã hội: ½ ngày</p> <p>1.2. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 9 ngày.</p> <p>1.3. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 02 ngày.</p> <p>1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p>	<p>Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 19/4/2022</p>
		07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	<p>Bước 2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>2.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p>		
		12 ngày	12 ngày	<p>Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày.</p>		

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					3.2. Chuyên viên giải quyết: 08 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1,5 ngày 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: ½ ngày.	
			- Đối với trợ cấp tuất hằng tháng, trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng trong trường hợp con từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng.			
			12 ngày	12 ngày	Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và chuyển cho Công chức Văn hoá - Xã hội: ½ ngày 1.2. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 9 ngày. 1.3. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 02 ngày. 1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.	Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 19/4/2022
		07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Bước 2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện: 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày.		

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>2.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p>	
			12 ngày	12 ngày	<p>Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>3.2. Chuyên viên giải quyết: 08 ngày.</p> <p>3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1,5 ngày</p> <p>3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh: ½ ngày.</p>	
			60 ngày	60 ngày	<p>Bước 4. Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh tiếp nhận, giải quyết và chuyển trả kết quả cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 60 ngày</p>	
			12 ngày	12 ngày	<p>Bước 5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết sau khi nhận kết quả từ Hội đồng Giám định y khoa tỉnh cụ thể:</p> <p>5.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân</p>	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>công thụ lý: 01 ngày. 5.2. Chuyên viên giải quyết: 08 ngày. 5.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 5.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1,5 ngày. 5.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: ½ ngày.</p>	
15	STT 15, Mục III Quyết định số 1891/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ (1.010825.000.00.00.H08)	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	<p>Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận và chuyển cho Công chức Văn hoá - Xã hội: ½ ngày. 1.2. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 3 ngày. 1.3. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 1 ngày. 1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p> <p>Bước 2. UBND cấp huyện giải quyết: 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày.</p>	Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 19/4/2022

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>2.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p> <p>Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>3.2. Chuyên viên giải quyết: 09 ngày.</p> <p>3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: ½ ngày.</p> <p>3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.</p> <p>3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: ½ ngày.</p>	
16	STT 1, Phụ lục Quyết định số 3854/QĐ-UBND ngày 18/9/2020	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh (2.002307.000.00.00.H08)	25 ngày	05 ngày	<p>Bước 1. UBND cấp xã:</p> <p>1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 2,5 ngày.</p> <p>1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 02 ngày.</p> <p>1.3. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p>	Quyết định số 3808/QĐ-UBND ngày 16/9/2020

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				10 ngày	<p>Bước 2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 6,5 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 02 ngày.</p> <p>2.3. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p>	
				10 ngày	<p>Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>3.2. Chuyên viên giải quyết: 6,5 ngày.</p> <p>3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.</p> <p>3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: ½ ngày.</p>	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
17	STT 2, Phụ lục Quyết định số 3854/QĐ-UBND ngày 18/9/2020	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp (2.002308.000.00.00.H08)	Không quy định	<p>05 ngày</p> <p>10 ngày</p> <p>10 ngày</p>	<p>Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 2,5 ngày. 1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 02 ngày. 1.3. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p> <p>Bước 2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện: 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 6,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 02 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.</p> <p>Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết: 6,5 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01</p>	Quyết định số 3808/QĐ-UBND ngày 16/9/2020

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					ngày. 3.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: ½ ngày.	
18	STT 3, Phụ lục Quyết định số 3854/QĐ-UBND ngày 18/9/2020	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chi-a (1.004964.000.00.00.H08)	25 ngày làm việc	05 ngày làm việc 10 ngày làm việc	Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 2,5 ngày. 1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 02 ngày. 1.3. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày. Bước 2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện: 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 6,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 02 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.	Quyết định số 3808/QĐ-UBND ngày 16/9/2020

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				5,5 ngày làm việc	Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: ½ ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 3.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: ½ ngày	
				4,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, 4.1. Trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản 4.2 Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, trả kết quả đến Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, chuyển kết quả theo nơi nhận.	
19	STT 25, Phụ lục 3, Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 14/01/2020	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang	22 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 2,5 ngày. 1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 02 ngày. 1.3. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½	Quyết định số 3222/QĐ-UBND ngày 12/9/2016

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (1.001257.000.00.00.H08)			ngày. Bước 2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện: 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày. Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Phòng Người có công phân công thụ lý: 01 ngày 3.2. Chuyên viên giải quyết: 6,5 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. 3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: ½ ngày.	
	Tổng cộng: 19 TTHC					

II. LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI (07 TTHC)

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	
1	STT 01, Phụ lục 1, Quyết định số 4774/QĐ-UBND ngày 30/11/2021	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện (2.000286.000.00.00.H08)	Đối với tiếp nhận đối tượng vào cơ sở cấp huyện				Quyết định số 2450/QĐUBND ngày 21/6/2021
			27 ngày làm việc	17 ngày làm việc	Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 8,5 ngày. 1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày. 1.3. Niêm yết công khai kết quả xét duyệt: 07 ngày. 1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 1/2 ngày.		
				10 ngày làm việc	Bước 2. UBND cấp huyện: 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 05 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày		

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					2.4. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: 2,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện và theo nơi nhận: 1/2 ngày	
Đối với tiếp nhận đối tượng vào Cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh						
			34 ngày làm việc	17 ngày làm việc	Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 8,5 ngày. 1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày. 1.3. Niêm yết công khai kết quả xét duyệt: 07 ngày. 1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 1/2 ngày.	Quyết định số 2450/QĐUBND ngày 21/6/2021
		10 ngày làm việc		Bước 2. UBND cấp huyện: 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 05 ngày.		

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày</p> <p>2.4. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: 2,5 ngày.</p> <p>2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày</p>	
				5,5 ngày làm việc	<p>Bước 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>3.1. Lãnh đạo Phòng Bảo trợ xã hội phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>3.2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày.</p> <p>3.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1/2 ngày.</p> <p>3.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1/2 ngày.</p> <p>3.5. Văn thư vào sổ, chuyển văn bản thẩm định đến Cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh: ½ ngày.</p>	
				1,5 ngày làm	Bước 4. Cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh ra Quyết định tiếp nhận đối tượng vào	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				việc	Cơ sở trợ giúp xã hội, chuyển Quyết định tiếp nhận đến Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội và theo nơi nhận: 1,5 ngày	
2	STT 2, Phụ lục Quyết định số 2879/QĐ-UBND ngày 08/7/2021	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng (1.001776.000.00.00.H08)		12 ngày làm việc (trường hợp không có khiếu nại); 22 ngày làm việc (trường hợp có khiếu nại)	Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 07 ngày. 1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 2,5 ngày. 1.3. Niêm yết công khai kết quả xét duyệt: 02 ngày. * Trường hợp không có khiếu nại: 1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (chuyển qua bước 2): ½ ngày * Trường hợp có khiếu nại: 1.4. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 06 ngày. 1.5. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 02 ngày. 1.6. Niêm yết công khai kết quả xét	Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 29/3/2023

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>duyet: 02 ngày. 1.7. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày</p>	
3	STT 3, Phụ lục Quyết định số 2879/QĐ-	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong	06 ngày làm việc	03 ngày làm việc	<p>Bước 2. UBND cấp huyện: 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 05 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày 2.4. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: 2,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp xã: ½ ngày.</p> <p>Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 02 ngày. 1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: ½ ngày.</p>	Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 21/6/2021

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	UBND ngày 08/7/2021	cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (1.001758.000.00.00.H08)			1.3. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.	
				03 ngày làm việc	Bước 2. UBND cấp huyện 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: ½ ngày. 2.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp xã: ½ ngày.	
4	STT 4, Phụ lục Quyết định số 2879/QĐ-UBND ngày 08/7/2021	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố và ngoài tỉnh, thành	08 ngày làm việc	03 ngày làm việc	Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 02 ngày. 1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: ½ ngày. 1.3. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.	Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 21/6/2021

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		phổ trực thuộc trung ương (1.001753.000.00.00.H08)		05 ngày làm việc	Bước 2. UBND cấp huyện 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: ½ ngày. 2.4. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp xã: ½ ngày.	
5	STT 5, Phụ lục Quyết định số 2879/QĐ-UBND ngày 08/7/2021	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng, đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp (1.001739.000.00.00.H08)	05 ngày làm việc	02 ngày làm việc	Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 01 ngày. 1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: ½ ngày. 1.3. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.	Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 21/6/2021

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				03 ngày làm việc	Bước 2. UBND cấp huyện 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: ½ ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: ½ ngày. 2.4. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: ½ ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp xã: ½ ngày.	
6	STT 6, Phụ lục Quyết định số 2879/QĐ-UBND ngày 08/7/2021	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng (2.000744.000.00.00.H08)	Không quy định	03 ngày làm việc	Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 02 ngày. 1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: ½ ngày. 1.3. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.	Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 21/6/2021

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			03 ngày làm việc (kể từ khi Chủ tịch UBND cấp huyện nhận được đề nghị của Chủ tịch UBND cấp xã)	03 ngày làm việc	Bước 2. UBND cấp huyện: 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 1/2 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: ½ ngày. 2.4. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: ½ ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp xã: 1/2 ngày	
7	STT 2, Phụ lục 3, Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 14/01/2020	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng) (1.001731.000.00.00.H08)	05 ngày làm việc	02 ngày làm việc	Bước 1. UBND cấp xã: 1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 01 ngày. 1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: ½ ngày. 1.3. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày.	Quyết định số 2343/QĐ-UBND ngày 07/7/2016

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				03 ngày làm việc	<p>Bước 2. UBND cấp huyện:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận và phân công thụ lý: ½ ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: ½ ngày.</p> <p>2.4. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: ½ ngày.</p> <p>2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp xã: ½ ngày.</p>	
Tổng cộng: 07 TTHC						